

**TÒA ÁN N DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 64/2020/HSST

Ngày: 26 - 5 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

N DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm N dân:

1. Bà Võ Thị Mai

2. Bà Nguyễn Thị Duyên

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát N dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án N dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; giới tính: Nam, sinh năm 1998 tại Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 125/101/61B Đinh Tiên Hoàng, Phường 03, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh; nơi cư trú : Không ổn định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Đinh Văn Hiền (sinh năm 1978) và bà Nguyễn Thị Lệ Uyên (sinh năm 1977); Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án : không ; tiền sự : không; Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 13/12/2019 (Có mặt).

Bị hại :

- Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 2001; Trú tại: 872 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trương Thanh T, sinh năm 1986; Trú tại: 618 Nguyễn Duy Cung, Phường 12, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh (có đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/9/2019, Nguyễn Văn H đến tiệm Internet số 50, Phạm Văn Chiêu, phường 8, quận Gò Vấp chơi game. Đến khoảng 18h 16 phút ngày 28.9.2019, khi đi xuống bãi xe H phát hiện chiếc xe máy biển số: 51P8 – 4861 của anh Nguyễn Hiếu N để trong bãi xe nhưng đang còn cắm chìa khóa xe trên xe nên H nảy sinh ý định lấy trộm. H nổ máy xe tẩu thoát đến nhà đối tượng Trần Ngọc Anh tại địa chỉ 133/5A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, Bình Thạnh nhờ tìm người bán xe (H không nói cho Ngọc Anh biết xe trên do H trộm cắp). Sau đó, H và Anh lên mạng rao bán thì được anh Nguyễn Trường T, sinh năm 1986, ngụ tại 546/2/14 Bình Quới, phường 28, Bình Thạnh đồng ý mua chiếc xe trên với giá 1.400.000đồng, hẹn giao nhận trước nhà số 429 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, Bình Thạnh (khi bán xe H nói với T xe trên do H lấy trộm), số tiền bán xe H tiêu xài cá N hết. Sau khi phát hiện bị mất xe anh N xem lại camera phát hiện H là người lấy trộm xe nên đã tìm gặp H và trình báo với Công an phường 8, quận Gò Vấp. Công an phường 8 đã mời anh T đến và yêu cầu giao nộp vật chứng vụ án, anh T đã giao nộp chiếc xe máy biển số: 51P8 – 4861. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn H đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy hiệu Honda Wave biển số: 51P8 – 4861. Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 298/KL ngày 06.11.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng UBND quận Gò Vấp kết luận: giá trị xe máy Wave biển số: 51P8 – 4861, số khung 154497, số máy 0154457 do Hãng Honda sản xuất, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 28.9.2019 là 4.500.000đồng. Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ chiếc xe trên.

Đối với chiếc xe Wave biển số: 51P8 – 4861, số khung 154497, số máy 0154457, qua xác minh do chị Trần Thị Phúc L đứng tên chủ quyền. Chị L cho biết chiếc xe trên chị đã bán cho anh Trương Thanh T vào năm 2010 với giá 9.000.000đồng, có làm giấy mua bán có chứng thực của UBND phường 11 quận Tân Bình, nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ quyền. Ngày 28.9.2019 anh T có cho cháu ruột là Nguyễn Hiếu N mượn đi chơi game tại tiệm Internet số 50, Phạm Văn Chiêu, phường 8, quận Gò Vấp thì bị mất trộm. Sau khi xảy ra vụ việc anh Nguyễn Trường T đã liên lạc trả lại xe cho anh T, nhưng khi kiểm tra xe anh T phát hiện xe đã bị thay lóc máy nên không đồng ý nhận xe mà yêu cầu Nguyễn văn H bồi thường trị giá xe theo kết quả định giá. Hiện tại H chưa có khả năng bồi thường.

Quá trình điều tra Nguyễn Trường T khai, khi bán xe H nói bị mất giấy tờ, nên T không biết xe trên do phạm tội mà có. Sau đó T bán chiếc xe trên cho người khác (không rõ lai lịch) với giá 2.000.000đồng. Khi được Công an thông báo chiếc xe trên do phạm tội mà có T đã liên lạc với người mua xe và mua lại với giá 2.400.000 đồng giao nộp cho Công an phường 8, quận Gò Vấp. Hiện nay T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được mâu thuẫn trong lời khai của T và H.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng 01 chiếc xe máy biển số: 51P8 – 8461 theo phiếu nhập kho số 68/PNK ngày 18.02.2020.

Tại bản cáo trạng số 58/Ctr-VKS, ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát N dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại

phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận T bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát N dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và H quả của vụ án đối với xã hội thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Trả lại cho anh Trương Thanh T 01 chiếc xe Wave biển số: 51P8 – 4861, số khung 154497, số máy 0154457,

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.400.000 đồng để sung quỹ Nhà nước

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát N dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn T phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát N dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 4.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung như Viện kiểm sát N dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, điều đó cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải xử lý nghiêm, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Trường T là người mua chiếc xe của H. Quá trình điều tra T khai khi bán xe H nói mất giấy tờ xe, T không biết chiếc xe trên do phạm tội mà có, sau đó T bán cho một người không rõ lai lịch. Khi được Công an thông báo T đã chủ động mua lại chiếc xe để giao lại cho cơ quan điều tra và hiện nay T không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra chưa làm rõ được mâu thuẫn trong lời khai của T và H, khi nào xác định được nơi cư trú của T sẽ điều tra xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Hữu N và anh Trương Thanh T vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện, chiếc xe bị chiếm đoạt hiện nay không còn nguyên thủy đã bị thay lốc máy. Theo biên bản làm việc tại Tòa, anh T có yêu cầu được nhận lại xe về để tự sửa chữa và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc xe Wave biển số: 51P8 – 4861, số khung 154497, số máy 0154457, qua xác minh do chị Trần Thị Phúc L đứng tên chủ quyền. Chị L cho biết chiếc xe trên chị đã bán cho anh Trương Thanh T vào năm 2010 nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ quyền. Ngày 28.9.2019 anh T có cho Nguyễn Hiếu N mượn đi chơi thì bị mất trộm. Sau khi xảy ra vụ việc anh Nguyễn Trường T đã liên lạc trả lại xe cho anh T, nhưng khi kiểm tra xe anh T phát hiện xe đã bị thay lốc máy. Tại buổi làm việc tại Tòa, anh T yêu cầu trả lại anh T chiếc xe trên để về tự sửa chữa. Xét, chiếc xe thuộc quyền sở hữu của anh T nên yêu cầu của anh T là phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại chiếc xe trên cho anh Trương Thanh T.

Về khoản tiền thu lợi bất chính: Sau khi chiếm đoạt được chiếc xe, bị cáo đã bán chiếc xe cho Nguyễn Trường T được số tiền 1.400.000 đồng và đã tiêu xài hết. Xét, đây là số tiền thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2019

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Buộc bị cáo phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng

- Trả lại anh Trương Thanh T 01 chiếc xe Wave biển số: 51P8 – 4861, số khung 154497, số máy 0154457,

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 68/PNK ngày 18/02/2020 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm N dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm N dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

Thực hiện theo tinh thần của Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và Công văn số 276/TANDTC –PC ngày 13/9/2016 của Tòa án N dân Tối cao về việc áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội. Đối chiếu mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999 với Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi hơn cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu.

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm N dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

